

Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất nước nhà (1973 - 1975)

Bộ đội pháo binh đã phát huy uy lực của các loại pháo tầm xa, bắn tập trung mãnh liệt vào sân bay Tân Sơn Nhất, Biên Hoà, kiềm chế và tiêu diệt các trận địa pháo binh địch. Bộ đội đặc công "luồn sâu đánh hiểm", phối hợp với lực lượng biệt động thành phố đánh chiếm tất cả các cầu lớn trên các con đường tiến vào Sài Gòn. Từ các hướng Đông, Đông Nam, Bắc, Tây Bắc và Tây Nam, các binh đoàn thọc sâu có xe tăng dẫn đầu đập tan các khu vực phòng thủ vòng ngoài của địch, nhiều trận đánh ác liệt diễn ra ở Nước Trong, Đồng Dù, Trảng Bom, Hố Nai, Biên Hoà... Phía Nam, quân ta cắt đứt đường số 4, các sư đoàn chủ lực nguy bị tiêu diệt và tan rã, không kịp rút lực lượng về nội thành.

Ngày 26-4, do sức ép của Mỹ, Tổng thống nguy Trần Văn Hương từ chức, Dương Văn Minh được cử lên thay. Ngày 28-4, "phi đội quyết thắng" của không quân ta sử dụng máy bay A.37 vừa thu được của địch ném bom sân bay Tân Sơn Nhất. Cùng ngày, thị xã Vũng Tàu và toàn tỉnh Bà Rịa được giải phóng. Quân địch ở Sài Gòn không còn đường rút

chạy ra biển. Đường số 4 xuống vùng châu thổ Cửu Long đã bị cắt đứt. Quân ta áp sát, bao vây chặt Sài Gòn trên tất cả các hướng, khống chế chặt đường bộ, đường thủy và đường không. Ngày 28-4, Tổng tham mưu trưởng quân ngụy Cao Văn Viên, nguyên thủ tướng Nguyễn Bá Cẩn cùng nhiều sĩ quan và nhân vật cao cấp ngụy quyền tranh nhau lên máy bay lên thẳng của Mỹ để chạy ra nước ngoài.

Sáng 29-4, quân ta mở đợt tiến công mới, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn các sư đoàn 5, 25, 18, 22, 7 của quân ngụy ở vùng ven thành phố. Nhiều viên tướng ngụy tự sát, bỏ chạy hoặc bị bắt sống. Trước nguy cơ bị tiêu diệt hoàn toàn, Dương Văn Minh cho người liên hệ với ta xin được ngừng bắn và bàn giao chính quyền, nhưng bị ta bác bỏ. Sáng ngày 30-4-1975, quân ta đồng loạt đánh chiếm các mục tiêu trong thành phố. Quân đoàn 3 chiếm sân bay Tân Sơn Nhất. Quân đoàn 1 đánh chiếm Bộ Tổng tham mưu ngụy. Đoàn 232 đánh chiếm Biệt khu Thủ đô, Tổng nha cảnh sát và Bộ tư lệnh hải quân ngụy. Quân đoàn 4 giải phóng thành phố Biên Hòa, cùng với Quân đoàn 2 vượt qua cầu xa lộ tiến về Dinh Độc lập.

9 giờ 30 phút ngày 30-4, đài phát thanh Sài Gòn phát bản tuyên bố của Dương Văn Minh kêu gọi quân ngụy đơn phương ngừng bắn và bàn giao chính quyền cho cách mạng.

10 giờ 10 phút, Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương chỉ thị cho Bộ tư lệnh và Đảng uỷ mặt trận Sài Gòn "tiếp tục tiến công vào Sài Gòn theo kế hoạch". 10 giờ 45 phút, chiếc xe tăng của Quân đoàn 2 húc đổ cánh cổng sắt của dinh Tổng thống ngụy quyền. Cán bộ, chiến sĩ ta tiến vào phòng họp của Dinh Độc Lập bắt sống Dương Văn Minh cùng toàn bộ nội các ngụy quyền, buộc Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng không điều kiện.

11 giờ 30 phút, lá cờ cách mạng được cắm lên nóc Dinh Độc Lập. Thành phố Sài Gòn - Gia Định hoàn toàn giải phóng.

Cùng với nhân dân ta ở miền Nam, nhân dân cả nước reo mừng khi được tin Thành phố Sài Gòn - Gia Định được giải phóng. Nhân dân thành phố Hà Nội và các thành phố, thị xã, thị trấn miền Bắc đổ ra đường, theo dõi tin chiến thắng từ các loa truyền thanh công cộng.

Trong kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam, đồng bằng sông Cửu Long là một hướng chiến lược quan trọng. Từ đầu tháng 3-1975, nhân dân và các lực lượng vũ trang ở đây đã đẩy mạnh tiến công và nổi dậy, mở rộng vùng giải phóng, đưa lực lượng áp sát các đường giao thông, các thị xã, thị trấn, kìm giữ các sư đoàn chủ lực ngụy, chia cắt Quân khu IV của địch với Sài Gòn, kìm chân Quân đoàn 4 ngụy.

Ngày 30-4, hầu hết các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long được giải phóng. Một số tỉnh còn lại được giải phóng vào ngày 1-5.

Đồng thời với việc giải phóng các tỉnh, thành phố trong đất liền, Bộ Chính trị đã chỉ đạo từ rất sớm việc giải phóng các đảo trong hải phận Tổ quốc. Từ Quảng Trị đến Hà Tiên, tất cả các đảo dọc theo bờ biển đều được giải phóng cùng với các vùng đất của mình.

Tại Côn Đảo, ngày 1-5-1975, những người tù được thả tự do tổ chức lực lượng vũ trang giải phóng, tổ chức chính quyền tự quản và đánh chiếm các công sở của ngụy quyền, giải phóng toàn bộ tù nhân, làm chủ toàn bộ Côn Đảo. Ngày 5-5, tàu hải quân ta ra đón 4.000 tù chính trị và tiếp quản Côn Đảo.

Ở đảo Phú Quốc, ngày 30-4, nhân dân phối hợp với lực lượng vũ trang giải phóng thị trấn Dương Đông và toàn đảo.

Ở các đảo thuộc vùng biển phía Nam, các Đảng bộ đã kịp thời lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang nổi dậy, tiến công giành quyền làm chủ trong các ngày 30-4 và 1-5-1975. Ở Trường Sa, từ ngày 10-4 đến ngày 29-4-1975, quân ta đã giải phóng các đảo do quân ngụy Sài Gòn chiếm

giữ.

Chiến dịch Hồ Chí Minh đã toàn thắng. Ngày 30-4-1975 trở thành ngày hội lớn của dân tộc Việt Nam. Ngày 7-5-1975, hơn một triệu đồng bào Sài Gòn và các tỉnh lân cận đã tham dự cuộc mít tinh lớn mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng và chào đón Ủy ban quân quản Thành phố Sài Gòn.

Trải qua 50 ngày đêm chiến đấu thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng, quân và dân ta đã tiêu diệt và làm tan rã hoàn toàn lực lượng ngụy quân đông hơn 1 triệu tên, thu toàn bộ vũ khí, phương tiện chiến tranh và căn cứ quân sự của Mỹ - ngụy, đập tan bộ máy ngụy quyền từ trung ương đến cơ sở, xoá bỏ ách thống trị thực dân mới của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà.

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 giải phóng hoàn toàn miền Nam đã biến lời tiên đoán sáng suốt và điều mong ước thiết tha của Chủ tịch Hồ Chí Minh thành sự thật:

"Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn".

Đánh giá về thắng lợi này, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng tháng 12-1976 cho rằng: Năm thắng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.

Trải qua 21 năm chiến đấu, nhân dân ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới quy mô lớn, dài ngày nhất, ác liệt và dã man nhất từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai. Âm mưu của đế quốc Mỹ biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và chia cắt lâu dài đất nước ta đã bị đập tan.

Thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước kết thúc quá trình 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, chấm dứt ách thống trị hơn một thế kỷ của chủ nghĩa đế quốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lịch sử giải phóng dân tộc và thống nhất nước nhà, mở ra bước ngoặt vĩ đại thiết lập quyền làm chủ của nhân dân trên toàn bộ đất nước, đưa cả nước ta quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Với thắng lợi này, nhân dân Việt Nam chứng minh trước toàn thế giới sự phá sản không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân mới. Cũng như trước đây, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược năm 1954 đã chứng minh với thế giới sự sụp đổ tất yếu của chủ nghĩa thực dân cũ. Quân nguy Sài Gòn - đội quân tay sai mạnh nhất được Mỹ dồn sức lực, tiền của nuôi dưỡng và bảo vệ bị tiêu diệt đã làm cho các đồng minh Mỹ ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh bắt đầu mất lòng tin vào khả năng của Mỹ. Niềm tin về "tính bất khả chiến thắng" của đế quốc Mỹ đã bị lung lay.

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam đã đẩy lùi và làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của đế quốc Mỹ ở Đông Nam Á, làm đảo lộn chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, làm lung lay vị trí chính trị của Mỹ trên trường quốc tế, làm phá sản "thần tượng Mỹ" và tâm lý phục Mỹ, sợ Mỹ - tên đế quốc hùng mạnh nhất và tên sen đầm quốc tế hung ác nhất.

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam đã mở rộng trận địa của chủ nghĩa xã hội, tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của ba dòng thác cách mạng của thời đại, đem lại lòng tin và niềm phấn khởi của hàng triệu người dân trên trái đất đang đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ

và chủ nghĩa xã hội.

Trong toàn bộ lịch sử 200 năm của Hoa Kỳ, đây là thất bại lớn nhất. Đế quốc Mỹ bị suy yếu nghiêm trọng về quân sự, chính trị, kinh tế và còn phải tiếp tục gánh chịu nhiều hậu quả nặng nề và lâu dài. Vết thương nhức nhối mà đế quốc Mỹ gọi là "hội chứng Việt Nam" đã dẫn dắt giai cấp thống trị và cả nhân dân Mỹ trong nhiều năm cho đến nay vẫn chưa lành. Chiến tranh Việt Nam làm cho nhân dân Mỹ hiểu thêm những bệnh hoạn và mâu thuẫn vốn có của xã hội tư bản.

Thời kỳ sau Việt Nam, đế quốc Mỹ buộc phải điều chỉnh chiến lược toàn cầu, chuyển sang chiến lược "diễn biến hoà bình" gây đủ mọi sức ép nhằm phá hoại phong trào giải phóng dân tộc, phá hoại Liên Xô, Đông Âu, hệ thống xã hội chủ nghĩa, phong trào cộng sản quốc tế từ trong lòng các phong trào và các nước đó.

Tất cả những điều đó nói lên tầm quan trọng quốc tế và tính thời đại của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược mà cả loài người tiến bộ, những ai có lương tri đều thừa nhận, dù Nhà Trắng và Lầu Năm Góc có tìm trăm phương nghìn kế để xoá bỏ cũng uổng công, dù năm tháng đã trôi qua nhưng sự thật lịch sử vẫn là sự thật.

Sau khi chiến tranh của Mỹ xâm lược Việt Nam thất bại, đã có hàng nghìn ấn phẩm của các nhà quân sự, các nhà chính trị, các nhà nghiên cứu Mỹ viết về cuộc chiến tranh này. Các tác phẩm đó đã nói lên ít nhiều sự thất bại, nhất là của các tổng thống và các tổng chỉ huy quân đội xâm lược Mỹ. Nhưng chưa có ấn phẩm nào nói rõ thực chất cuộc chiến tranh này, càng chưa nói rõ vì sao đế quốc Mỹ thua, vì sao nhân dân Việt Nam thắng. Đối với Mỹ, đến nay câu hỏi ấy vẫn còn và đòi hỏi được trả lời. Với cách nhìn nhận và vì lợi ích của họ, Mỹ khó có thể nhận ra những sự thật hiển nhiên, mà nhân dân ta và cả loài người tiến bộ đều nhận thấy. Đó là: Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ là phi nghĩa, cuộc kháng chiến của nhân dân ta là chính nghĩa, vì thế toàn thể dân tộc Việt Nam đều tham gia kháng chiến. Nhân dân ta đánh xâm lược Mỹ trong điều kiện nhân dân ta đã làm chủ đất nước trải qua Cách mạng Tháng Tám và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Chế độ nhân dân làm chủ đất nước đã nâng cao lên trình độ mới truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất, cả nước chung lòng đánh giặc trong hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam. Toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ dựa trên nòng cốt quân đội nhân dân gan dạ, mưu trí, biết sử dụng những vũ khí hiện đại. Toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ dựa vào hậu phương miền Bắc hùng hậu và các hậu phương tại chỗ của từng chiến trường, được Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa chi viện, nhân loại tiến bộ đồng tình, có sự phối hợp chiến đấu

của nhân dân ba nước Đông Dương. Toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ dưới sự lãnh đạo của Đảng ta- Đội quân tiên phong tôi luyện, giàu trí tuệ, đoàn kết nhất trí, gắn bó với nhân dân, có đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo. Đó là những nhân tố thắng lợi cơ bản của Việt Nam mà Mỹ không thể nào có được.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ đã để lại những bài học quý giá trong lịch sử giữ nước:

Một là: Toàn dân đánh Mỹ, cả nước đánh Mỹ, đồng thời tiến hành hai chiến lược cách mạng nhằm mục tiêu chủ yếu là giải phóng miền Nam.

Hai là: Chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, tạo ra sức mạnh tổng hợp của chiến tranh.

Ba là: Lựa chọn phương thức chiến tranh thích hợp.

Bốn là: Ba tầng mặt trận thống nhất chống Mỹ: ở trong nước, giữa ba nước Đông Dương và trên thế giới.

Năm là: Không ngừng nâng cao sức chiến đấu và hiệu lực lãnh đạo của Đảng trong chiến tranh.